

Bản án số: 83/2021/HS-ST

Ngày: 09-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhớ

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 31/8/2021 đối với bị cáo:

ĐỖ VĂN T, tên gọi khác: B; Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1995 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: Tổ 31, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn N (chết) và bà Lê Thị A (sinh năm 1967), gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ 02.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 10/11/2020 bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng theo quyết định số 35/QĐ – XPHC.

Nhân thân: Bản án số 25/2013/HS – ST ngày 28/5/2013 của TAND thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam đã xử phạt 20 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”

Ngày 30/5/2017 bị TAND quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 56/2017/QĐ – TA.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/4/2021, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 15/4/2021 một nam thanh niên liên hệ với T hỏi mua 08 viên ma túy thuốc lắc với giá 350.000 đồng/viên và một chỉ khay ma túy với giá 3.800.000 đồng hẹn đến giao tại bên cạnh quán KARAOKE K đường P, Đà Nẵng. T đồng ý và mượn xe mô tô của bạn đến Bến xe Đà Nẵng mua của một người đàn ông 08 viên ma túy thuốc lắc với giá 300.000 đồng/viên và 01 chỉ ma túy khay với giá 3.500.000 đồng rồi về lại đường C thành phố Đà Nẵng trả xe. Lúc này T gọi điện nhờ Phan Minh H đến chở T về nhà tại 377/5 H thành phố Đà Nẵng. Khi vào nhà T lấy toàn bộ số ma túy đã mua cất giấu vào vỏ bao thuốc lá 555 rồi bỏ vào túi quần Jean bên trái mà T đang mặc rồi tiếp tục nhờ H chở đến quán K để gặp một người bạn. Đến khoảng 21h cùng ngày khi T và H đến bên cạnh quán K số 402 Đ, Đà Nẵng thì bị Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy thuộc Công an quận Thanh Khê phát hiện bắt quả tang thu giữ tại nền đất gần vị trí đứng của T: 01 gói thuốc 555 màu vàng bên trong có một gói nylon chứa tinh thể màu trắng và 08 viên nén màu vàng không rõ hình dạng trong đó có 05 viên nén in chữ “No hear”, 01 viên nén in chữ “No speak”, 02 viên nén in chữ “No see”; T khai đây là ma túy thuốc lắc và ma túy khay của T cất giấu nhằm mục đích bán nhưng chưa bán được thì bị bắt.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn T thu giữ 10 bao nylon kích thước 7x4cm

Qua thử test, Đỗ Văn T và Phan Minh H dương tính với chất ma túy.

*Vật chứng tạm giữ:

+ Chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản lý trong giai đoạn xét xử những vật chứng và tài sản gồm:

- 01 vỏ bao thuốc lá 555; 10 vỏ bao nylon.
- 01 gói nylon kích thước 7x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu G1; 01 gói nylon chứa 08 viên nén không rõ hình dạng màu vàng được niêm phong, ký hiệu G2
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số IMEI: 358015030375014, có gắn sim số: 0702785545 thu giữ của Đỗ Văn T (Thanh sử dụng liên lạc thỏa thuận mua bán ma túy).
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu trắng, số IMEI: 869839052447845, có gắn sim số: 0908442452 thu giữ của Đỗ Văn T (T không sử dụng liên lạc thỏa thuận mua bán ma túy).
- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của T (không liên quan đến vụ án).

*Bản kết luận giám định số: 111/GĐ-MT ngày 22/4/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu **G1: 2,3760 gam**; Mẫu các viên nén trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu **G2: 3,220 gam**.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá 555; 10 vỏ bao nylon.
- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.
- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số IMEI: 358015030375014, có gắn sim số: 0702785545 thu giữ của Đỗ Văn T (T sử dụng liên lạc thỏa thuận mua bán ma túy).

Trả lại cho Đỗ Văn T số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu trắng, số IMEI: 869839052447845, có gắn sim số: 0908442452 (T không sử dụng liên lạc thỏa thuận mua bán ma túy).

Ngoài ra, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn T, Cơ quan Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên không đề cập đến.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T, người thanh niên mua túy của T nhưng đều chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ nên không đề cập đến.

Đối với Phan Minh H có hành vi điều khiển xe mô tô chở T đến quán Karaoke K để T bán ma túy cho người khác nhưng H không biết T có hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn T cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ phút ngày 15/4/2021, tại bên cạnh quán Karaoke K số 402 Đ, Đà Nẵng, Đỗ Văn T có hành vi cất giấu trái phép 2,376gam ma túy loại Ketamine và 3,220 gam ma túy loại MDMA để chờ bán lại cho người khác thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn T đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, cộng đồng và những hành vi cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song do xem thường pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp để mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất gây nghiện, mà còn gây tổn hại đến sức khỏe và kinh tế xã hội, ảnh hưởng đến trị an tại địa phương.

[4] Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Xét nội dung đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh, mức hình phạt cụ thể đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá 555; 10 vỏ bao nylong.
- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số IMEI: 358015030375014, có gắn sim số: 0702785545 thu giữ của Đỗ Văn T.

Trả lại cho Đỗ Văn T số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu trắng, số IMEI: 869839052447845, có gắn sim số: 0908442452 thu giữ của Đỗ Văn T.

Ngoài ra, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn T, Cơ quan Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên không đề cập đến.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T, người thanh niên mua túy của T nhưng đều chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ nên không đề cập đến.

Đối với Phan Minh H có hành vi điều khiển xe mô tô chở T đến quán Karaoke K để T bán ma túy cho người khác nhưng H không biết T có hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T: **4 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 15/4/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá 555; 10 vỏ bao nylong.

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số IMEI: 358015030375014, có gắn sim số: 0702785545 thu giữ của Đỗ Văn T (T sử dụng liên lạc thỏa thuận mua bán ma túy).

Trả lại cho Đỗ Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu trắng, số IMEI: 869839052447845, có gắn sim số: 0908442452 (T không sử dụng liên lạc thỏa thuận mua bán ma túy).

Trả lại cho Đỗ Văn T số tiền 300.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021 và biên lai thu tiền số 007589 ngày 15/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu